

Số: 397/2025/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 464/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phùng Văn T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Ngũ Cẩm H, sinh năm 1994;

Nơi thường trú: Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: D, Khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phùng Văn T và bà Ngũ Cẩm H cùng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 04/4/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông T và bà H đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên ông T và bà H đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà H có 01 con chung tên Phùng Minh L, sinh ngày 20/02/2020. Ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất không phải cấp dưỡng.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Các đương sự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông T và bà H chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phùng Văn T và bà Ngũ Cẩm H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung là Phùng Minh L, sinh ngày 20/02/2020 cho bà Ngũ Cẩm H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất không phải cấp dưỡng.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phùng Văn T và bà Ngũ Cẩm H mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí, tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí

đã nộp theo Biên lai thu số 0006010 ngày 4/3/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ông T, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- UBND xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Đại**